



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 219.105
VEWL#: 50259
I-171: Y NO

EXIT VISÁ #: X

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO #: _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM PHAM CONG GAT
Last Middle First

Current Address: 539 A Nguyen Tri Phuong - Q10 - HCM City

Date of Birth: 1947 Place of Birth: Thua Thien

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-27-75 To 02-13-1988
Years: 12 Months: 08 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Thư gửi Hồ Chí Minh ngày 13.2.1990.
Thưa Thủ Bì Chu Tiel.

Tôi tên là Phan công Giat, sinh ngày 02.01.1947 tại Thủ Đức.
Trước đây tôi là Đại úy Cảnh Sát Đai Biệt, phục vụ tại F.Đ.Đ.
liệt Quân 7 Long An. Sau khi Miền Nam mất tôi đi cầu
tác gần 10 năm, đến ngày 13.2.1988 tôi mới được
tìm lại, tôi đã được chính phủ Hoa Kỳ cấp 201 D
IV: Q' 19.105 và VLV # 50.259.

Khi tôi về không còn như cũ, đã ở nhà cha mẹ
và mẹ và tôi đã ở tại trước, đến ngày 1.1.1990 tôi
qua đời vì bệnh ung thư ruột. đã gây nên một tổn thất
to lớn cho cuộc đời còn lại của tôi. Sau đó thay, gia đình
tôi về lại đây đặt một tín cảm ơn với người em về, mà
tôi không đồng ý nên tôi bị đuổi ra khỏi nhà, tôi phải
khuất tay bằng oxyli hết tốc lực để cứu bản thân và
chưa cấp 2 con ở vào bị nạn. Khi gia đình lên can
cảm thông hoàn cảnh của tôi cho tôi ở nhờ cho đến nay.

Hiện nay tôi đã được chính phủ Việt Nam cấp passport
cho xuất cảnh sang Hoa Kỳ gồm 3 người.

1- Phan công Giat, số passport 46659/90-DC1 (cha).

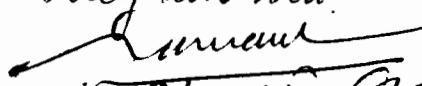
2- Phan công Thái, số passport 46651/90-DC1 (con trai)

3- Phan công Dانه, số passport 46663/90-DC2 (con trai).

Và để lên danh sách H.10 chuyển chính phủ Mỹ xin phoan.

Bởi hoàn cảnh gia đình rất khó khăn cần tạo gần 10
năm chịu quá nhiều thiệt thòi và đau khổ. Xin Bì Chu
Tiel và Quý Bì con thấy và Cơ quan O.D.P. để giúp
tôi được danh sách sang phoan và tình cũ sang Hoa
Kỳ một ngày gần nhất. Tôi xin Bì và Quý Bì chuyển
đến Cơ quan O.D.P. để Bì chính quyền của tôi.

Trong khi chờ đợi tôi cần biết Bì giải quyết xin Bì
và Quý Bì nhận mô đây tấm lòng thành thật và từ cảm ơn.
Tray kính thư.


Phan công Giat

PHAN CÔNG GAT. IV -21915
VWL N9.50239
539 A Nguyen Tri Phuong St.
10th, District, HCM City, VN.

September 17th, 1990.

TO: Honorable Director
Orderly Departure Programme
Panjabum Building, 9th floor
127 South Satarn Road
Bangkok 10120, THAILAND

SUBJECT: Information concerning our Exit Permits.

Dear Sir,

I, the undersigned, Phan Công Gat was born on January 2nd, 1947 in Thủ Thiêm Province, VN. My present address is 539A Nguyen Tri Phuong street, 10th district Hồ Chí Minh City, VN.

Previously, I was a captain of The Special Police Force in the National Police Command, Republic of Viet Nam. My Police ID Number is 037952. My last unit: 7th district Police Command, Sài Gòn, VN.

After the fall of Saigon, April 1975 I was put in Re-Ed camp for 12 years and 7 months until January 13th, 1988 I was released.

This letter is made to inform you that I have just received 3 (three) passports for me and my two children from the Vietnamese authority. Photocopies are also sent to your office for your information. As to my understanding, I was listed on HO-10 priority list.

It is respectfully requested your kindness to arrange for me an interview by the ODP delegate in Viet Nam in a near day future so that I can start for the United States of America as soon as possible.

Please understand my family situation at the present time. It is quite terrible. Furthermore, I have been homeless recently. It is because my mother in law did not let me to stay in her house after my wife's death on last January 1990, for the reason that she did not agree to let a wife younger sister accompanying my immigration to the USA with me. Presently, I have to take sheltering in my neighbour for a temporary time. I am working as a barber for my livelihood.

I highly believe in your humanitarian spirit as well as your kindness to help me out of this terrible situation. Naturally, there's some other things that I couldn't say here.

Your kind consideration and close devotion to my circumstance are sincerely appreciated.

Enclosed:

- Photocopy of three passports.
- Release order
- Letter of notification from the Ministry of Interior.

Respectfully Yours,



PHAN CÔNG GAT

BỘ NỘI VỤ
Trại Thái Cầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

56 411 22.288
Mẫu số 001 QLTG, ban hành theo công văn số 2363 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số /HS

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1967 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn quyết định tha số 64 ngày 4 tháng 2 năm 1988

của

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Phạm Công Đạt

Sinh năm 1947

Ấc tên gọi khác

Nơi sinh

Bình Trị Thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

339 Nguyễn Tri Phương P 11, Q11

TP HCM

Cán tội

Đại úy phải tái bộ chỉ huy CS

Bị bắt ngày

27/6/73

Án phạt

TRỌNG

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

339 Nguyễn Tri Phương P11, Q11, TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

4 quá trình cải tạo ở trại Anh Đạt có cố gắng.

Trong lao động, học tập và chấp hành nội qui của trại.

Tiền sử không phạm pháp, nay đi tù trại về đến gia đình.

Nơi cư trú

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 15 tháng 2 năm 1988

Lưu tại Phạm Công Đạt

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Ngày 13 tháng 2 năm 1988

Trưởng trại.

(chữ có họ, tên, cấp học, chức vụ)

Của

Danh bản số

Lưu tại

anul

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAY 2, 1979

TO WHOM IT MAY CONCERN:

PHAN CONG BAT	BORN	2 JAN 47	(IV 219175)
PHAM THI QUYNH LONG	BORN	27 MAY 55	WIFE
PHAN CONG THANH	BORN	25 SEP 73	UNMARRIED SON
PHAN CONG DANH	BORN	6 NOV 75	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 539 NGUYEN TRI PHUONG
D 10
T/P HO CHI MINH

VEWL7: 50259

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM CU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE NOI DU DIEU-KIEU CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA NOI DU NHUNG DIEU-KIEU CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SC XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-DUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEU DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI HAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


BRUCE C. BESSLEY
DIRECTOR, RINGKOA, THAILAND
OFFICE

DDP-1
07/63

269533

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 866.../XC

3544 HN
10.11.85 19

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông. Phan Công. Đạt.....

Hiện ở: 539. Nguyễn. Trĩ. phường. 18, Quận. 10, TP. HCM.....

1/ Chúng tôi đồng ý cho... ông... cùng... 02... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp... 01... hộ chiếu cho gia đình, số:

466.59.7.en.466.31.90.0.C.

(gửi Kon. theo...)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số... H. 10... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để... ông... yên tâm.

Hà Nội, ngày... 7... tháng... 9... 1990.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn. Thương

OCT 1 2 1990

AIR MAIL

To : THO - KHUC MINH

P.O. Box 5435

Arlington - VA. 22205-0635

U.S.A.

From: Phan Công Gạt

539 - Nguyễn Tri Phương

Q.10 - Ho Chi Minh City

South Vietnam

LI

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 46663/90-ĐC1

Họ và tên Full name

PHAN CÔNG DANH

Ngày sinh Date of birth

1975

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

07 8 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 7 tháng 8 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

5

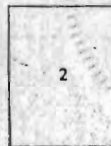
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

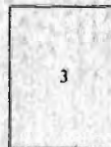
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 46663 ACCấp cho Phan Công DanhCông với Đã em

Đã được HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ

Cấp cấp cho Bản thân chấtTrước ngày 7.02.1991Hố nội, ngày 7 tháng 2 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 46659/90-ĐC1

2

Họ và tên Full name

PHAN CÔNG GAT

Ngày sinh Date of birth

1947

Nơi sinh Place of birth

Thị trấn Thiên Hộ

Chỗ ở Domicile

Xã Phú Mỹ

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Passport is valid in
07/08
Người

Hà này có giá trị đến ngày
Passport is valid up to

07.08.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 7 tháng 8 năm 1990

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trên phòng



Trần Thành

5

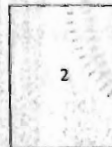
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

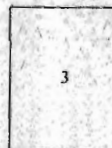
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

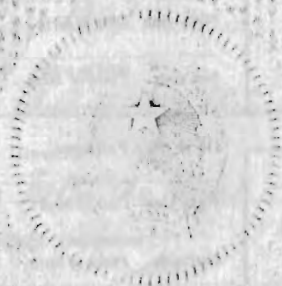


Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 46659 XC

Cấp cho Ông Phan Công Đạt

Chức vụ / trẻ em

Liên tịch HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Ông đi nhờ Bà con nhất

Thời ngày 07/08/1991

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 46661/90-ĐC1

2

Họ và tên Full name

PHAN CÔNG THANH

Ngày sinh Date of birth

1973

Nơi sinh Place of birth

Bp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Bp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

NT

Hộ chiếu này có
This passport is

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

07.8.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 7 tháng 8 năm 1990

Issued at Hanoi ngày 7 tháng 8 năm 1990

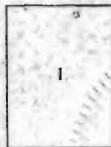
Trưởng phòng



Trần Khánh

5

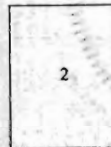
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

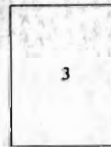
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

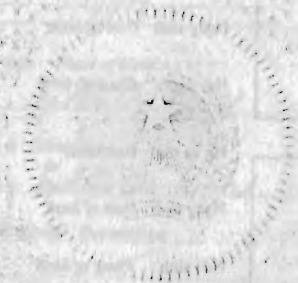


Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 46661 XCCấp cho Phan Công ThànhQuang với trẻ emĐịnh mức 1000 CHỨNG QUỐC HẠ KỲQuản lý Bản sở nhấtTrước ngày 7.02.1991Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Phan
Trần Thành

It